

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2020/HS-ST
Ngày 25 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thanh Liêm;

Ông Nguyễn Việt Bằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Huyền Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:
Ông Châu Long - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 314/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

- Bị cáo thứ nhất, họ và tên: Trần Văn N, sinh năm: 1985, nơi cư trú: Ấp X, xã B, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Văn H và bà Trần Thị Ng (cả 2 còn sống); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Cho đến ngày thực hiện hành vi phạm tội, chưa có án tích hay bị xử phạt, xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ ngày 17/7/2019, chuyển tạm giam từ ngày 20/7/2019 cho đến nay (Bị cáo có mặt).

- Bị cáo thứ hai, họ và tên: Trang Văn T, sinh năm: 1992, nơi cư trú: Ấp L, xã B, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trang Phú Q và bà Huỳnh Thị Th (cả 2 còn sống); vợ: Nguyễn Thị Tuyết M, con 01 người; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Vào ngày 25 tháng 12 năm 2015, Trang Văn T bị Trưởng Công an xã Biển Bạch Đông, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xử phạt 500.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng. Nộp phạt cùng ngày 25 tháng 12 năm 2015. Bị cáo bị tạm giữ ngày 17/7/2019, chuyển tạm giam từ ngày 20/7/2019 cho đến nay (Bị cáo có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Trang Văn T: Ông Đặng Minh Hải, là Luật sư của văn phòng luật sư Minh Hải thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 16 tháng 7 năm 2019, Lực lượng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cà Mau kết hợp Công an phường 4, thành phố Cà Mau bắt quả tang Trần Văn N và Trang Văn T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy trong người tại khóm 5, phường 4, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Tang vật thu giữ gồm:

-Thu giữ một bọc nylon màu đen ở lưng quần trước bụng của N bên trong bọc nylon màu đen có một bọc nylon màu xanh có chữ Trà Long Phụng bên trong bọc nylon màu xanh có một bọc nylon màu trắng có chứa tinh thể nghi là ma túy. Được niêm phong trong phong bì màu trắng có chữ ký Điều tra viên; Trần Văn N và Trang Văn T; cán bộ ghi biên bản Nguyễn Văn Phụng; Phó Công an phường 4, thành phố Cà Mau Lê Hải Lâm và hai dấu tròn màu đỏ của Công an phường 4, thành phố Cà Mau.

- Một điện thoại di động hiệu Nokia màu đen gắn sim số 0945.781.495; 0981.949.217

- Một xe mô tô biển số 69L1-162.15.

- Tiền Việt Nam: 500.000 đồng.

- Một bọc nylon màu đen.

- Một bọc nylon màu xanh có chữ Trà Long Phụng

Tại bản kết luận giám định số: 117/GĐH/PC09 ngày 18 tháng 7 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, kết luận:

Mẫu tinh thể màu trắng bên trong bọc nylon, được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật màu trắng ký hiệu M.62/2019 thu giữ vào ngày 16/7/2019 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 19,8354 gam, loại Methamphetamin.

Hoàn lại mẫu M.62/2019: 19,4064 gam có niêm phong, sau khi trích giám định và lưu.

Quá trình điều tra Trần Văn N và Trang Văn T thành khẩn khai báo và thừa nhận: Vào ngày 16 tháng 7 năm 2019, N và T đang ở xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau thì một người thanh niên tên Q là bạn của N có số điện thoại 0946.500.065 ở xã Khánh Hòa, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau điện thoại vào số máy của N 0945.781.495 kêu N đến nhà Q lấy tiền để đi thành phố Cà Mau mua ma túy về giao lại cho Q để Q bán lại cho người khác và sẽ được Q trả tiền công nên N đồng ý.

Lúc này, N kêu T lấy xe mô tô 69L1-162.15 chở N đến nhà Q để lấy tiền đi mua ma túy thì T đồng ý. Khi đến thì Q không có ở nhà nên N và T ngồi chờ. Một lúc sau thì Q về nhà đưa tiền cho N là 11.000.000 đồng. Khi nhận tiền xong, N điện thoại cho người phụ nữ không biết họ tên chỉ biết có tên G ở thành phố Cà Mau với số điện thoại 0946.908.980 hỏi mua 11.000.000 đồng ma túy thì được người phụ nữ đồng ý bán và hẹn giao ma túy trong khu đô thị Bạch Đằng thuộc xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau.

Sau khi N điện thoại cho G thì T điều khiển xe chở N đến khu đô thị Bạch Đằng thuộc xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau để gặp người tên G mua một bọc ma túy với số tiền 11.000.000 đồng. Khi mua được bọc ma túy thì N cất giấu ở

lưng quần trước bụng của N và lên xe cho T chở về nhà Q, trên đường về đến cây xăng phường 4, thành phố Cà Mau để đổ xăng thì bị Công an bắt quả tang cùng tang vật.

Ngoài ra, N và T còn khai nhận: Vào các ngày 09 đến ngày 11 tháng 7 năm 2019, N và T không nhớ rõ ngày nào, Q có điện thoại cho N nói qua nhà lấy tiền để đi mua ma túy thì được N đồng ý. Sau đó, N nói với T qua nhà anh Q lấy tiền để đi mua ma túy cho anh Q, khi lấy tiền xong thì anh Q cho N số điện thoại của G để N liên lạc mua ma túy. Sau khi lấy tiền và liên lạc mua ma túy xong, T điều khiển xe chở N đến thành phố Cà Mau. Khi đến khu đô thị Bạch Đằng thì N xuống xe gặp một người phụ nữ tên G mua một bịch ma túy giá 1.500.000 đồng về giao lại cho Q để Q bán lại cho người khác và Q cho N 300.000 đồng và một ít ma túy để sử dụng, N chia cho T 150.000 đồng, còn lại N 150.000 đồng.

Vào các ngày 12 đến ngày 14 tháng 7 năm 2019 nhưng N không nhớ ngày nào, Q điện thoại cho N kêu qua nhà Q để Q đưa tiền cho N 1.000.000 đồng và N cho Q mượn thêm 1.100.000 đồng tổng cộng là 2.100.000 đồng để đi thành phố Cà Mau mua ma túy về giao lại cho Q để Q bán lại. Sau đó, N liên lạc với G mua một bịch ma túy trị giá 2.100.000 đồng thì G đồng ý và hẹn N giao nhận ma túy gần Ủy ban nhân dân phường 9, thành phố Cà Mau thì sẽ có một thanh niên giao ma túy cho N.

Sau khi liên hệ mua ma túy xong thì T điều khiển xe biển số 69L1-162.15 chở N đến hẻm gần Ủy ban nhân dân phường 9, thành phố Cà Mau gặp một thanh niên giao ma túy cho N và T. Khi mua được ma túy thì T điều khiển xe chở N về nhà Q giao ma túy thì được Q trả tiền công cho N và T là 350.000 đồng, N chia cho T 200.000 đồng còn N thì được 150.000 đồng.

Tại cáo trạng số: 42/CT-VKS ngày 11/02/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố các bị cáo Trần Văn N, Trang Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử trình bày luận tội và kết luận: Căn cứ các Điều 319, 325 của Bộ luật tố tụng hình sự thay đổi quan điểm truy tố đối với các bị cáo từ tội "Mua bán trái phép chất ma túy" sang tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Trần Văn N, Trang Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn N từ 06 đến 07 năm tù. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trang Văn T từ 05 đến 06 năm tù.

Về vật chứng, căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: Một phong bì hình chữ nhật hoàn mầu vật, sau khi trích giám định và lưu (số 117/GGDH/PC09, ngày 18 tháng 7 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau); Một bọc nylon màu đen và một bọc nylon màu xanh có chữ Trà Long Phụng; Tịch thu sung quỹ nhà nước một điện thoại Nokia màu đen có sim số 0945.781.495 và 0981.949.217.

- Người bào chữa cho bị cáo Trang Văn T trình bày: Đồng ý với sự thay đổi tội danh truy tố đối với bị cáo Trang Văn T của đại diện Viện kiểm sát, việc thay đổi tội danh là đúng pháp luật, đúng tội danh của bị cáo. Đối với mức án của Viện kiểm sát đề nghị bị cáo T là nặng, T tham gia với vai trò thứ yếu nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát cho bị cáo.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo không khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, được thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định.

[2] Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 16 tháng 7 năm 2019 tại khóm 5, phường 4, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Trần Văn N và Trang Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với trọng lượng là 19,8354 gam, loại Methamphetamine thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Ngoài ra, Trần Văn N và Trang Văn T còn khai nhận vào các ngày 09 đến ngày 14 tháng 7 năm 2019, có mua ma túy của đối tượng tên G 02 lần để giao lại cho đối tượng tên Q bán lại cho người khác và được Q trả tiền công 02 lần là 650.000 đồng. Tuy nhiên, việc N khai mua ma túy của G nhưng G không thừa nhận có bán và đối tượng tên Q không làm việc được, việc Q có bán ma túy cho người khác hay không bị cáo không biết do bị cáo chỉ suy đoán nên chưa đủ cơ sở truy tố các bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Do đó tại phiên tòa Kiểm sát viên thay đổi tội danh truy tố đối với N và T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", căn cứ các Điều 319, 325 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án và việc thay đổi tội danh là có cơ sở nên chấp nhận.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức và biết được tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố các bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội cho thấy, hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội bởi chính tác hại của ma túy sẽ gây ức chế về thần kinh, tạo ảo giác mạnh cho người sử dụng, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội khác, số lượng ma túy các bị cáo tàng trữ có khối lượng lớn nên Hội đồng xét xử xem xét từng hành vi của bị cáo để có mức án cho phù hợp. Đối với bị cáo N là người chủ động liên lạc điện thoại và rủ bị cáo T đi mua ma túy; Bị cáo T là người tham gia với vai trò giúp sức

chở bị cáo N. Do đó, cần xử lý nghiêm từng hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Gia đình bị cáo N có cậu là Liệt sĩ; Bị cáo T có ông nội là Liệt sĩ, bà nội được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho từng bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Một phong bì hình chữ nhật hoàn mẫu vật, sau khi trích giám định và lưu (số 117/GGDH/PC09, ngày 18 tháng 7 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau), xét thấy đây là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Một bọc nylon màu đen và một bọc nylon màu xanh có chữ Trà Long Phụng; Một điện thoại Nokia màu đen có sim số 0945.781.495 và 0981.949.217 là vật liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy hai bọc nylon, tịch thu sung quỹ nhà nước một điện thoại Nokia như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

- Đối với xe mô tô biển số 69L1-162.15 qua điều tra xác minh xe này của bà Kim Ng, sinh năm 1974, ngụ khóm 7, phường 8, thành phố Cà Mau đứng tên chủ sở hữu. Bà Kim Ng cho Trang Văn T mượn xe để làm phương tiện đi làm thuê. Ngày 16 tháng 7 năm 2019, việc T sử dụng xe 69L1-162.15 chở N đi mua ma túy thì bà Ng không biết nên ngày 18 tháng 7 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau trả lại xe cho bà Ng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Riêng số tiền 500.000 đồng, qua điều tra xác định đây là tài sản cá nhân của Trần Văn N, không có liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau trả lại cho N nên không đặt ra giải quyết.

[6] Đối với thanh niên tên Q có số điện thoại 0946.500.065 qua tra cứu có kết quả Q có họ, tên đầy đủ là Nguyễn Trần Q, sinh năm 1983, ngụ xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Sau đó, Q về sinh sống tại xã Khánh Hòa, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Qua xác minh tại địa phương thì được biết Q đã bỏ địa phương đi đâu không rõ nên chưa làm việc được, vì vậy giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau tiếp tục xác minh khi có căn cứ xử lý sau.

[7] Đối với người phụ nữ tên G có số điện thoại 0946.908.980 qua tra cứu có kết quả: Tên G có họ, tên đầy đủ là Tân Quang Hồng P, sinh năm 1991, ngụ ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau. Qua làm việc thì Tân Quang Hồng P không thừa nhận việc có bán ma túy cho N và T nên giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau tiếp tục điều tra khi có căn cứ xử lý sau.

[8] Đối với người thanh niên theo lời khai của N và T giao ma túy cho N và T tại Ủy ban nhân dân phường 9, thành phố Cà Mau hiện nay chưa làm việc được nên giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau tiếp tục xác minh khi có căn cứ xử lý sau.

[9] Đối với gia đình bị cáo Trang Văn T có đơn yêu cầu nộp khắc phục hậu quả, Tòa án có công văn đồng ý cho bị cáo T nộp khắc phục hậu quả. Tuy nhiên, bị

cáo không nộp tiền khắc phục hậu quả nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc trả lại.

[10] Về án phí, các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố các bị cáo Trần Văn N, Trang Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt:

Căn cứ điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn N 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/7/2019.

Căn cứ điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trang Văn T 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/7/2019.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì hình chữ nhật hoàn mầu vật, sau khi trích giám định và lưu (số 117/GGDH/PC09, ngày 18 tháng 7 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau). Một bọc nylon màu đen và một bọc nylon màu xanh có chữ Trà Long Phụng;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: Một điện thoại Nokia màu đen có sim số 0945.781.495 và 0981.949.217.

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm, các bị cáo Trần Văn N, Trang Văn T mỗi bị cáo phải nộp số tiền là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng – chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND TP Cà Mau;
- Bị cáo;
- Cơ quan điều tra CATPCM;
- Cơ quan THA hình sự, THA dân sự TP Cà Mau;
- Trại tạm giam TP Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, AV, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Thị Thu